

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2043/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Tuyên truyền về
An toàn giao thông giai đoạn 2013 - 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động triển khai Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Tuyên truyền về An toàn giao thông giai đoạn 2013 - 2015 với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

a) Tuyên truyền về an toàn giao thông là nhiệm vụ thường xuyên cần phải thực hiện liên tục, bền bỉ trong một thời gian dài nhằm xây dựng văn hóa giao thông, nâng cao ý thức trách nhiệm của người thi hành công vụ và người tham gia giao thông;

b) Tuyên truyền về an toàn giao thông nhằm bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông; bảo đảm hệ thống giao thông vận tải hoạt động thông suốt phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế;

c) Tuyên truyền về an toàn giao thông là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông cho người tham gia giao thông, đồng thời kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

d) Huy động mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội trong đó nhà nước đóng vai trò chủ đạo và các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp cùng tham gia vào công tác tuyên truyền. Kết hợp có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và thu hút các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp hỗ trợ tài chính cho các hoạt động tuyên truyền.

2. Mục tiêu:

a) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của các chủ thể tham gia giao thông, đặc biệt là các đối tượng trực tiếp tham gia giao thông, người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giao thông vận tải. Xây dựng và hình thành nếp sống văn hóa khi tham gia giao thông;

b) Đến hết năm 2015, 95% người tham gia giao thông được phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn giao thông, 85% học sinh, sinh viên các bậc học được giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, 100% đơn vị kinh doanh vận tải bằng ô tô được tuyên truyền kiến thức pháp luật về an toàn giao thông, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho các lái xe, 100% lãnh đạo các cấp chính quyền được tuyên truyền về an toàn giao thông, biện pháp đảm bảo an toàn giao thông.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC VÀ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Đối tượng tuyên truyền

Nội dung thông tin tuyên truyền được thiết kế phù hợp cho các nhóm đối tượng sau:

a) Các đơn vị kinh doanh vận tải;

b) Học sinh, sinh viên;

c) Người điều khiển phương tiện giao thông, đặc biệt là đội ngũ lái xe khách, lái xe tải nặng, xe siêu trường, siêu trọng và người điều khiển mô tô, xe gắn máy;

d) Cán bộ, lãnh đạo, công nhân viên và người lao động tại các cơ quan nhà nước, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp;

www.moit.gov.vn

đ) Các cấp chính quyền Trung ương và địa phương;

e) Các đối tượng tham gia giao thông khác.

2. Nguyên tắc tuyên truyền:

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt từ trung ương đến cơ sở trong việc thực hiện tuyên truyền về an toàn giao thông, thường xuyên tổng hợp cung cấp thông tin có định hướng;

b) Xác định rõ về nội dung cho phù hợp với từng nhóm đối tượng và thời điểm để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả, tránh dàn trải, chồng chéo khi triển khai hoạt động truyền thông;

c) Tiến hành các hoạt động tuyên truyền một cách chủ động, tích cực và thường xuyên, liên tục; coi trọng việc đổi mới nội dung, tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Tập trung tuyên truyền trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

3. Nội dung tuyên truyền:

a) Tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước về an toàn giao thông trên các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không;

b) Tuyên truyền về tình hình tai nạn giao thông để cảnh báo, nhắc nhở người tham gia giao thông;

c) Trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ: Tuyên truyền mạnh và thường xuyên về quy tắc giao thông, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng phương tiện xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện; hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân; tuyên truyền tác hại của việc lạm dụng rượu, bia đối với sức khỏe và an toàn xã hội; phổ biến tuyên truyền về những hậu quả sức khỏe, gánh nặng bệnh tật, di chứng do tai nạn giao thông gây ra;

d) Trong lĩnh vực an toàn giao thông đường thủy: Tuyên truyền mạnh và thường xuyên về các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông đường thủy, trong hoạt động chở khách du lịch, chở khách trên sông; vận động người đi đò mặc áo phao hoặc sử dụng dụng cụ nổi cá nhân;

đ) Trong lĩnh vực an toàn giao thông đường sắt: Tuyên truyền mạnh và thường xuyên về quy tắc an toàn đường sắt, an toàn khi vượt qua đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt;

www.moit.gov.vn

e) Tuyên truyền các giải pháp giảm ùn tắc giao thông đặc biệt tại các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH

Nhiệm vụ 1: Biên tập các tài liệu tuyên truyền các quy định về giao thông và đảm bảo an toàn giao thông

a) Biên tập tài liệu quy định về an toàn giao thông đường bộ, an toàn giao thông đường sắt, đường thủy nội địa và đường hàng không cho người tham gia giao thông và các đơn vị kinh doanh vận tải;

b) Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu giáo dục an toàn giao thông phù hợp với từng cấp học (từ bậc mầm non đến bậc đại học);

c) Biên tập tài liệu về tuyên truyền theo các chủ đề như lạm dụng rượu bia khi lái xe, tuyên truyền đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, phổ biến tuyên truyền về những hậu quả sức khỏe, gánh nặng bệnh tật, di chứng do tai nạn giao thông gây ra;

d) Xây dựng các băng, đĩa về thực trạng tai nạn giao thông; nguyên nhân, các biện pháp phòng tránh, giảm tai nạn giao thông; các quy tắc giao thông cho hệ thống đài truyền thanh xã, phường để tuyên truyền cho người dân.

Nhiệm vụ 2: Xây dựng hệ thống thông tin tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng

a) Tăng thời lượng, mở các chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng về pháp luật, quy định của pháp luật, pháp chế, cơ chế, chính sách đã ban hành của Đảng, Nhà nước về an toàn giao thông giúp người dân nhận thức được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đối với công tác bảo đảm an toàn giao thông, đồng thời, giúp người dân nhận thấy quyền và nghĩa vụ của mình khi trực tiếp tham gia giao thông;

b) Sản xuất các phóng sự, chương trình quảng cáo trên phát thanh, truyền hình theo các chủ đề khác nhau nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật an toàn giao thông của người dân; xây dựng nếp sống văn hóa cho tất cả mọi người trong xã hội khi tham gia giao thông; phổ biến tuyên truyền về những hậu quả sức khỏe, gánh nặng bệnh tật, di chứng do tai nạn giao thông gây ra;

c) Đưa tin bài, phóng sự phản ánh tình trạng vi phạm an toàn giao thông, hình ảnh tai nạn giao thông và hình ảnh, bài viết về gương người tốt việc tốt trong việc chấp hành tốt trong việc chấp hành pháp luật giao thông; đưa những hình thức và biện pháp xử lý mạnh dạn đối với các hành vi vi phạm pháp luật giao thông đặc biệt là các hành vi như: Chạy quá tốc độ, vượt sai quy định, lạng lách, đánh võng, đua xe trái phép, chở quá số người quy định.

Nhiệm vụ 3: Thông tin tuyên truyền qua các hệ thống thông tin cơ sở

a) Tuyên truyền theo từng điểm: Áp dụng với khu vực đông dân cư trên các trục quốc lộ, đường đô thị có mật độ phương tiện tham gia giao thông cao. Các tụ điểm phức tạp về an toàn giao thông, các tuyến đường thường xảy ra tai nạn giao thông, các khu công nghiệp, trường học;

b) Tuyên truyền theo đối tượng: Vận động và cần tập trung các đối tượng có độ tuổi từ 16 đến 35 tuổi, nhất là nam giới. Đây là độ tuổi dễ vi phạm an toàn giao thông và thường gây tai nạn giao thông;

c) Tuyên truyền về an toàn giao thông tại các khu dân cư và trên các tuyến đường bằng các phương tiện như loa phát thanh xã, phường, các pa nô, áp phích, các biểu ngữ...;

d) Tổ chức các cuộc ra quân, phát động hưởng ứng theo chủ đề về an toàn giao thông;

đ) Xây dựng các đội tuyên truyền văn hóa lưu động ở cấp huyện nhằm cung cấp trực tiếp cho nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, nông thôn hiểu biết những thông tin cơ bản về an toàn giao thông và văn hóa an toàn giao thông bằng các phương pháp và hình thức dễ hiểu như văn nghệ, tiểu phẩm sân khấu, tấu hài... trong thời gian thích hợp.

Nhiệm vụ 4: Xây dựng hệ thống truyền thông qua các phương thức khác

a) Tuyên truyền trực quan: Sử dụng pa nô, áp phích, băng rôn trên các trục đường chính, đưa các thông tin về quy định xử phạt để người dân hiểu như: Tại điểm dừng đèn đỏ quy định nếu vi phạm bị phạt mức phí bao nhiêu, tại các điểm rẽ quy định nếu vi phạm bị phạt mức phí bao nhiêu...;

b) Tuyên truyền bằng tờ rơi: In nội dung về quy định tốc độ xe cơ giới tham gia giao thông, cụ thể là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông và kèm theo hình ảnh;

c) Tuyên truyền tại các nơi công cộng nhà ga, bến xe: Sử dụng hệ thống âm thanh để tuyên truyền những quy định xử phạt vi phạm hành chính, in những hành vi vi phạm pháp luật giao thông;

d) Tổ chức các buổi tọa đàm nói chuyện về an toàn giao thông: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về an toàn giao thông, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua việc mở các diễn đàn, tạo dư luận xã hội lên án các hành vi vi phạm giao thông;

đ) Tuyên truyền qua Cổng thông tin điện tử của các cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân các địa phương về an toàn giao thông: Đưa hình ảnh, bài viết về các vụ tai nạn giao thông và các gương người tốt, việc tốt để người dân nâng cao ý thức chấp hành khi tham gia giao thông; giải đáp các thắc mắc của người dân về pháp luật giao thông qua các hình thức giao lưu trực tuyến.

Nhiệm vụ 5: Tổ chức hoạt động tuyên truyền qua việc tổ chức các cuộc thi

a) Tổ chức các cuộc thi về an toàn giao thông: Đối tượng là học sinh, sinh viên, cán bộ công nhân viên và người lao động;

b) Thực hiện thường xuyên “Năm an toàn giao thông”, “Tháng an toàn giao thông”, “Tuần an toàn giao thông” theo nhiều chủ đề khác nhau;

c) Tổ chức Giải thưởng “Báo chí tuyên truyền về an toàn giao thông hàng năm”.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án từ các nguồn: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn đóng góp từ các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị.

2. Cơ chế tài chính

a) Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do các Bộ, Ban, ngành, cơ quan trung ương thực hiện;

b) Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do các cơ quan thuộc địa phương thực hiện;

c) Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện.

3. Huy động các nguồn kinh phí của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban An toàn giao thông quốc gia:

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan khác, kiểm tra, đánh giá, tổng kết và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ số 1 và nội dung a, b của nhiệm vụ số 5 của Đề án;

c) Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án;

d) Hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí tổng hợp để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí ở trung ương và địa phương thực hiện nhiệm vụ số 2 của Đề án;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung c nhiệm vụ số 5 của Đề án;

c) Hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí tổng hợp để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

a) Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;

b) Phối hợp với các Bộ, Ban, ngành liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các nhiệm vụ trong Đề án, phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu giáo dục an toàn giao thông lồng ghép vào môn giáo dục công dân phù hợp với từng lớp học, bậc học (từ mầm non đến trung học phổ thông);

b) Biên tập tài liệu và đưa giáo dục an toàn giao thông vào chương trình chính khóa cho học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp;

www.moit.gov.vn

c) Phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động ngoại khóa như: Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu về pháp luật giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

5. Bộ Giao thông Vận tải:

a) Đẩy mạnh tuyên truyền về việc đội mũ bảo hiểm, không sử dụng chất uống có cồn, chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

b) Phối hợp với các Bộ, Ban, ngành liên quan để đưa ra các biện pháp xử phạt, cưỡng chế để nâng cao tính tuyên truyền, răn đe cho các đối tượng và triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

6. Bộ Công an:

a) Tổ chức lực lượng, phương tiện tăng cường công tác thanh tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa;

b) Xây dựng các kế hoạch tuyên truyền pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa theo chức năng nhiệm vụ được giao và có hiệu quả. Thông qua các hoạt động công tác nghiệp vụ phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về trật tự an toàn giao thông, trong đó tập trung tuyên truyền các hành vi vi phạm là nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông và những hành vi dễ gây ra thương vong khi xảy ra tai nạn giao thông (như không đội mũ bảo hiểm, không mặc áo phao).

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ số 3 và nhiệm vụ số 4 của Đề án;

b) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án;

c) Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương.

8. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông Tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí khác:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ số 2 của Đề án phù hợp với chức năng nhiệm vụ của mình;

www.moit.gov.vn

b) Bố trí chuyên mục, thời gian để phát sóng chương trình an toàn giao thông thích hợp, chú trọng vào các giờ cao điểm để thu hút được sự quan tâm theo dõi của nhiều người để người dân thấy được quyền và nghĩa vụ của mình khi trực tiếp tham gia giao thông;

c) Phối hợp với các Bộ, Ban, ngành liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

9. Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh:

a) Các cơ sở Đoàn đưa nội dung phổ biến pháp luật về giao thông và xây dựng văn hóa giao thông vào các kỳ sinh hoạt định kỳ hàng tháng, quý và năm. Xác định nội dung Đoàn tham gia đảm bảo an toàn giao thông là tiêu chí thi đua hàng năm của các cấp bộ Đoàn; hành vi vi phạm an toàn giao thông của Đoàn viên được đưa vào đánh giá phân loại Đoàn viên hàng năm;

b) Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo chuyên đề, giao lưu để thanh thiếu niên phản ánh, đề xuất những tiêu chí văn hóa của thanh thiếu niên khi tham gia giao thông;

c) Phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia hình thành các mạng lưới tuyên truyền viên trên khắp cả nước để đẩy mạnh công tác tuyên truyền an toàn giao thông;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ số 3 và nội dung d của Đề án;

đ) Hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí tổng hợp để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

10. Các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, sản xuất ô tô, xe máy:

a) Tổ chức các khóa đào tạo cho chủ sở hữu phương tiện về thực hành các kỹ năng lái xe như phanh khẩn cấp, thăng bằng trên ván hẹp, cua vòng và tập phản xạ với các tình huống gây nguy hiểm bất ngờ;

b) Tập huấn kiến thức pháp luật giao thông, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho các lái xe ở các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trong công tác này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

www.moit.gov.vn

* **Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc và Giám đốc, Tổng Biên tập các cơ quan báo chí, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, sản xuất ô tô, xe máy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Trung ương Đoàn Thanh niên CSHCM;
- Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ: KTTH, PL, NC, KTN;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).KN 126

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân

www.moit.gov.vn